

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TCHQ-TXNK
3135
V/v xác định hàng hóa trong nước đã
sản xuất được

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2020

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 1891/BNN-CN ngày 16/3/2020 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn đề nghị Bộ Tài chính cân nhắc áp dụng thuế nhập khẩu (miễn thuế) phù hợp với các mặt hàng ngô hạt và khô dầu đậu tương nhập khẩu làm nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, thủy sản. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại khoản 13 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 thì “*Nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để sản xuất của dự án đầu tư thuộc danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ được miễn thuế nhập khẩu trong thời hạn 05 năm, kể từ khi bắt đầu sản xuất.*”

Việc miễn thuế nhập khẩu quy định tại khoản này không áp dụng đối với dự án đầu tư khai thác khoáng sản; dự án sản xuất sản phẩm có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên; dự án sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt”.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu thì “*Nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để sản xuất của dự án đầu tư thuộc danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ được miễn thuế nhập khẩu trong thời hạn 05 năm kể từ khi bắt đầu sản xuất theo quy định tại khoản 13 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu*”.

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP thì “*Căn cứ để xác định nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được thực hiện theo quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư*”.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 40 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP thì “*Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành danh mục hàng hóa trong nước đã sản xuất được làm căn cứ xác định hàng hóa trong nước chưa sản xuất được quy định tại các Điều 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 23, 24, 25 và 28 của Nghị định này*”.

Căn cứ quy định tại số thứ tự 6, số thứ tự 7 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 14/2015/TT-BKHĐT ngày 17/11/2015 nay là số thứ tự 8, số thứ tự 9 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT- BKHĐT ngày 30/3/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành Danh mục máy móc, thiết bị, phụ tùng thay thế, phương tiện vận tải chuyên dùng, nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bán thành phẩm trong nước đã sản xuất được thì mặt hàng “dầu đậu tương thô” (mã HS 15071000), “dầu đậu tương đã tinh chế” (mã HS 15079090) thuộc danh mục nguyên liệu, vật tư, linh kiện, phụ tùng thay thế trong nước đã sản xuất được.

Theo hướng dẫn tại công văn số 1422/BKH-KTCN ngày 08/3/2010, công văn số 3632/BKHĐT-KTCN ngày 31/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì mặt hàng “ngô hạt” thuộc loại hàng hóa trong nước đã sản xuất được kể từ ngày 08/03/2010 (thời điểm Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành công văn số 1422/BKH-KTCN).

Các văn bản nêu trên quy định miễn thuế nhập khẩu trong thời hạn 05 năm, kể từ khi bắt đầu sản xuất đối với nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để sản xuất của dự án đầu tư thuộc danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ khi hàng hóa nhập khẩu đó không thuộc danh mục hàng hóa trong nước đã sản xuất được theo quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, không quy định miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa thuộc loại trong nước đã sản xuất được nhưng không đáp ứng nhu cầu sản xuất trong nước.

Do đó, đề nghị Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn thực hiện theo quy định về chính sách thuế xuất nhập khẩu tại Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, Nghị định số 134/2016/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn. Đối với các vướng mắc về tiêu chí, sản lượng trung bình hàng năm, quy mô sản xuất, chất lượng hàng hóa trong nước đã sản xuất được... đề nghị Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn trao đổi ý kiến với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan.

Tổng cục Hải quan có ý kiến đề Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Vũ Thị Mai (đề b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để phối hợp);
- Lưu: VT, TXNK-CST (03b)

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lưu Mạnh Tường